

Số: 119/QĐ-PVH

Quận 3, ngày 15 tháng 05 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Công nhận học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học**  
**Năm học 2020– 2021**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC PHAN VĂN HÂN**

Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-UB ngày 15 tháng 02 năm 1985 của Ủy ban nhân dân Quận 3 về thành lập Trường Tiểu học Phan văn Hân ;

Căn cứ Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 22 tháng 01 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học;

Căn cứ thông tư 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 9 năm 2016 và Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 28 tháng 9 năm 2016 Thông tư đánh giá học sinh Tiểu học của Bộ Giáo dục và Đào tạo ;

Căn cứ vào nhiệm vụ, quyền hạn của hiệu trưởng được quy định tại Điều lệ trường Tiểu học năm 2014 theo Văn bản hợp nhất Thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 12 năm 2010 và Thông tư số 50/2012/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT

Căn cứ Kế hoạch số 019/KH-PVH, ngày 07 tháng 09 năm 2020 về Thực hiện nhiệm vụ năm học 2020-2021 của trường Tiểu học Phan Văn Hân;

Xét đề nghị của bộ phận Chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm và Giáo viên bộ môn trong cuộc họp xét duyệt Học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học ngày 12/03/2021.

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Nay công nhận 100 học sinh đã hoàn thành chương trình Tiểu học, năm học 2020 – 2021 (Danh sách đính kèm);

**Điều 2 .** Học sinh được nhận Giấy Chứng Nhận và Kỷ niệm chương Hoàn thành Chương trình Tiểu học năm học 2020 - 2021.

**Điều 3.** Các học sinh có tên ghi tại Điều 1 và các bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Lưu: VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Thành Long**

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO QUẬN 3  
TRƯỜNG TH PHAN VĂN HÂN

**DANH SÁCH HOÀN THÀNH CHƯƠNG TRÌNH TIỂU HỌC**  
**NĂM HỌC 2020 - 2021**

(Ban hành kèm QĐ số Sô: 119/QĐ-PVH ngày 15/05/2021)

| STT | HỌ LÓT             | TÊN   | NGÀY | THÁNG | NĂM  | NƠI SINH    | PHÁI | DÂN TỘC | LỚP |
|-----|--------------------|-------|------|-------|------|-------------|------|---------|-----|
| 1   | Nguyễn Quỳnh       | An    | 10   | 5     | 2010 | TPHCM       | Nữ   | Kinh    | 5A  |
| 2   | Trần Anh Thiên     | Công  | 10   | 1     | 2010 | TPHCM       | Nam  | Kinh    | 5A  |
| 3   | Lê Nguyễn Minh     | Dũng  | 7    | 1     | 2010 | TPHCM       | Nam  | Kinh    | 5A  |
| 4   | Nguyễn Tấn         | Dũng  | 11   | 12    | 2010 | TPHCM       | Nam  | Kinh    | 5A  |
| 5   | Lư Khánh           | Hằng  | 3    | 8     | 2010 | TPHCM       | Nữ   | Hoa     | 5A  |
| 6   | Lê Nguyễn Ngọc     | Hân   | 24   | 11    | 2010 | TPHCM       | Nữ   | Kinh    | 5A  |
| 7   | Lê Huỳnh Nhật      | Huy   | 18   | 9     | 2009 | TPHCM       | Nam  | Kinh    | 5A  |
| 8   | Đinh Thụy Vi       | Khanh | 10   | 4     | 2010 | TPHCM       | Nữ   | Kinh    | 5A  |
| 9   | Lê Thị Ngọc        | Lan   | 3    | 1     | 2010 | TPHCM       | Nữ   | Kinh    | 5A  |
| 10  | Đặng Thùy          | Linh  | 20   | 6     | 2010 | TPHCM       | Nữ   | Kinh    | 5A  |
| 11  | Lương Minh         | Luân  | 10   | 2     | 2010 | TPHCM       | Nam  | Kinh    | 5A  |
| 12  | Vũ Phúc Anh        | Minh  | 26   | 6     | 2010 | TPHCM       | Nam  | Kinh    | 5A  |
| 13  | Ngân Trương Ngọc   | Mỹ    | 2    | 11    | 2010 | TPHCM       | Nữ   | Kinh    | 5A  |
| 14  | Lư Phương          | Nghi  | 3    | 8     | 2010 | TPHCM       | Nữ   | Hoa     | 5A  |
| 15  | Hoàng Bảo          | Ngọc  | 10   | 9     | 2010 | Daklak      | Nữ   | Thổ     | 5A  |
| 16  | Nguyễn Minh        | Ngọc  | 23   | 12    | 2010 | TPHCM       | Nam  | Kinh    | 5A  |
| 17  | Nguyễn Minh        | Nhật  | 6    | 11    | 2010 | TPHCM       | Nam  | Kinh    | 5A  |
| 18  | Trương Huỳnh       | Nhi   | 16   | 11    | 2010 | Bà Rịa - VT | Nữ   | Kinh    | 5A  |
| 19  | Nguyễn Xuân Quỳnh  | Như   | 3    | 1     | 2010 | Đồng Nai    | Nữ   | Kinh    | 5A  |
| 20  | Nguyễn Hoàng       | Oanh  | 24   | 4     | 2010 | TPHCM       | Nữ   | Kinh    | 5A  |
| 21  | Phạm Trương Gia    | Phát  | 22   | 8     | 2010 | TPHCM       | Nam  | Kinh    | 5A  |
| 22  | Bùi Ngọc Phương    | Quỳnh | 18   | 1     | 2010 | TPHCM       | Nữ   | Kinh    | 5A  |
| 23  | Trần Đình          | Tâm   | 1    | 10    | 2010 | TPHCM       | Nam  | Kinh    | 5A  |
| 24  | Lương Quang        | Thắng | 12   | 2     | 2010 | TPHCM       | Nam  | Kinh    | 5A  |
| 25  | Huỳnh Thanh        | Thắng | 7    | 2     | 2010 | TPHCM       | Nam  | Kinh    | 5A  |
| 26  | Trần Vũ Anh        | Thi   | 14   | 7     | 2010 | TPHCM       | Nữ   | Kinh    | 5A  |
| 27  | Vũ Hoàng           | Thịnh | 19   | 3     | 2010 | TPHCM       | Nam  | Kinh    | 5A  |
| 28  | Nguyễn Vương Quốc  | Thông | 17   | 10    | 2010 | TPHCM       | Nam  | Kinh    | 5A  |
| 29  | Phan Nguyễn Phương | Thúy  | 1    | 10    | 2010 | TPHCM       | Nữ   | Kinh    | 5A  |
| 30  | Trần Minh          | Thư   | 1    | 11    | 2010 | TPHCM       | Nữ   | Hoa     | 5A  |
| 31  | Phan Bảo           | Thy   | 8    | 2     | 2010 | TPHCM       | Nữ   | Kinh    | 5A  |
| 32  | Huỳnh Nguyễn Bảo   | Trân  | 13   | 5     | 2010 | TPHCM       | Nữ   | Kinh    | 5A  |
| 33  | Trần Phương        | Uyên  | 1    | 2     | 2010 | TPHCM       | Nữ   | Kinh    | 5A  |
| 34  | Huỳnh Phạm Khánh   | Vân   | 26   | 8     | 2010 | TPHCM       | Nữ   | Kinh    | 5A  |
| 35  | Nguyễn Thùy        | Chi   | 24   | 10    | 2010 | Nam Định    | Nữ   | Kinh    | 5B  |
| 36  | Huỳnh Quốc         | Cường | 24   | 6     | 2010 | TPHCM       | Nam  | Kinh    | 5B  |
| 37  | Cao Vân Ngọc       | Đức   | 5    | 2     | 2010 | Cái Bè - TG | Nữ   | Kinh    | 5B  |
| 38  | Nguyễn Ngọc        | Hân   | 18   | 11    | 2010 | TPHCM       | Nữ   | Kinh    | 5B  |
| 39  | Ô Ngọc             | Hân   | 8    | 9     | 2010 | Bến Tre     | Nữ   | Kinh    | 5B  |
| 40  | Trần Trí           | Hùng  | 28   | 1     | 2010 | TPHCM       | Nam  | Hoa     | 5B  |

|    |                   |        |    |    |      |            |     |      |    |
|----|-------------------|--------|----|----|------|------------|-----|------|----|
| 41 | Nguyễn Gia        | Huy    | 9  | 3  | 2009 | TPHCM      | Nam | Kinh | 5B |
| 42 | Lê Minh           | Huy    | 29 | 5  | 2010 | TPHCM      | Nam | Kinh | 5B |
| 43 | Võ Quốc           | Huy    | 29 | 10 | 2010 | Đồng Nai   | Nam | Kinh | 5B |
| 44 | Phạm Thu          | Huyền  | 26 | 9  | 2010 | Hung Yên   | Nữ  | Kinh | 5B |
| 45 | Mê Thái Ngọc      | Hữu    | 15 | 2  | 2010 | TPHCM      | Nam | Kinh | 5B |
| 46 | Nguyễn Đức        | Khải   | 22 | 11 | 2010 | TPHCM      | Nam | Kinh | 5B |
| 47 | Sang Thiên        | Kim    | 8  | 9  | 2010 | TPHCM      | Nữ  | Hoa  | 5B |
| 48 | Hồ Tùng           | Lâm    | 23 | 6  | 2010 | TPHCM      | Nam | Kinh | 5B |
| 49 | Trần Huy          | Long   | 2  | 3  | 2010 | TPHCM      | Nam | Kinh | 5B |
| 50 | Phạm Thanh        | Ngọc   | 29 | 12 | 2010 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 5B |
| 51 | Trương Hoàng      | Nhật   | 22 | 11 | 2010 | TPHCM      | Nam | Kinh | 5B |
| 52 | Trần Khả          | Như    | 6  | 5  | 2010 | TPHCM      | Nữ  | Hoa  | 5B |
| 53 | Tô Vũ Thùy        | Như    | 23 | 3  | 2010 | Bình Thuận | Nữ  | Kinh | 5B |
| 54 | Lê Gia            | Phúc   | 12 | 10 | 2010 | TPHCM      | Nam | Kinh | 5B |
| 55 | Trương Hoàng      | Phy    | 22 | 11 | 2010 | TPHCM      | Nam | Kinh | 5B |
| 56 | Nguyễn Đức Lâm    | Son    | 8  | 3  | 2010 | TPHCM      | Nam | Kinh | 5B |
| 57 | Trần Thụy Mỹ      | Tâm    | 8  | 4  | 2010 | Gò Công    | Nữ  | Kinh | 5B |
| 58 | Trương Bội        | Thi    | 26 | 9  | 2010 | TPHCM      | Nữ  | Hoa  | 5B |
| 59 | Lê Trịnh Khánh    | Thi    | 20 | 9  | 2010 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 5B |
| 60 | Nguyễn Ngọc Anh   | Thư    | 18 | 6  | 2010 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 5B |
| 61 | Lê Đức Uyển       | Trân   | 9  | 10 | 2010 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 5B |
| 62 | Trương Ngọc Tường | Uyên   | 14 | 11 | 2010 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 5B |
| 63 | Nguyễn Thái       | Vinh   | 7  | 11 | 2010 | TPHCM      | Nam | Kinh | 5B |
| 64 | Nguyễn Lê Vy      | Vy     | 7  | 1  | 2010 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 5B |
| 65 | Phan Trần Thảo    | Vy     | 9  | 1  | 2010 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 5B |
| 66 | Dương Chí         | Vỹ     | 24 | 3  | 2010 | TPHCM      | Nam | Kinh | 5B |
| 67 | Phạm Xuân         | Yên    | 27 | 11 | 2010 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 5B |
| 68 | Lê Thị Thúy       | An     | 11 | 1  | 2010 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 5C |
| 69 | Ngô Hoàng Ngọc    | Anh    | 20 | 3  | 2009 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 5C |
| 70 | Đặng Hoàng        | Dung   | 11 | 6  | 2010 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 5C |
| 71 | Trần Thị Ngọc     | Hân    | 1  | 12 | 2009 | Vĩnh Long  | Nữ  | Kinh | 5C |
| 72 | Quang Chí         | Hiệp   | 30 | 1  | 2010 | TPHCM      | Nam | Hoa  | 5C |
| 73 | Trần Trương Minh  | Hiếu   | 18 | 9  | 2009 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 5C |
| 74 | Nguyễn Quốc       | Khang  | 7  | 6  | 2010 | TPHCM      | Nam | Kinh | 5C |
| 75 | Trần Thị Ngân     | Khánh  | 31 | 12 | 2010 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 5C |
| 76 | Bùi Phương        | Linh   | 26 | 6  | 2009 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 5C |
| 77 | Nguyễn Thị Ngọc   | Linh   | 20 | 8  | 2009 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 5C |
| 78 | Võ Nguyễn Gia     | Ngân   | 24 | 5  | 2010 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 5C |
| 79 | Nguyễn Minh       | Phát   | 7  | 9  | 2010 | TPHCM      | Nam | Kinh | 5C |
| 80 | Lương Hồng        | Phúc   | 8  | 12 | 2010 | TPHCM      | Nam | Hoa  | 5C |
| 81 | Lê Thanh Thúy     | Phương | 26 | 9  | 2010 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 5C |
| 82 | Nguyễn Minh       | Quân   | 7  | 8  | 2010 | TPHCM      | Nam | Kinh | 5C |
| 83 | Lê Thanh Thúy     | Quỳnh  | 26 | 9  | 2010 | TPHCM      | Nữ  | Kinh | 5C |
| 84 | Văn Ngọc          | Quỳnh  | 14 | 7  | 2010 | TPHCM      | Nữ  | Hoa  | 5C |
| 85 | Diệp Minh         | Tâm    | 4  | 6  | 2009 | TPHCM      | Nam | Kinh | 5C |
| 86 | Trần Văn          | Thanh  | 31 | 12 | 2010 | TPHCM      | Nam | Kinh | 5C |
| 87 | Phạm Đăng Minh    | Thiên  | 13 | 7  | 2010 | TPHCM      | Nam | Kinh | 5C |
| 88 | Lê Minh           | Thiện  | 6  | 8  | 2010 | TPHCM      | Nam | Kinh | 5C |
| 89 | Lê Toàn           | Thịnh  | 7  | 8  | 2010 | TPHCM      | Nam | Kinh | 5C |

|     |                 |              |    |    |      |         |     |      |    |
|-----|-----------------|--------------|----|----|------|---------|-----|------|----|
| 90  | Nguyễn Thạch    | <b>Thu</b>   | 19 | 7  | 2008 | TPHCM   | Nam | Kinh | 5C |
| 91  | Nhan Hoàng Thảo | <b>Tiên</b>  | 27 | 11 | 2010 | TPHCM   | Nữ  | Kinh | 5C |
| 92  | Nguyễn Anh      | <b>Tiến</b>  | 7  | 5  | 2010 | TPHCM   | Nam | Kinh | 5C |
| 93  | Nguyễn Thị Ngọc | <b>Trân</b>  | 5  | 3  | 2010 | TPHCM   | Nữ  | Kinh | 5C |
| 94  | Nguyễn Võ Minh  | <b>Trọng</b> | 14 | 11 | 2010 | Bến Tre | Nam | Kinh | 5C |
| 95  | Du Vinh         | <b>Trung</b> | 22 | 12 | 2009 | TPHCM   | Nam | Hoa  | 5C |
| 96  | Nguyễn Minh     | <b>Tuyết</b> | 19 | 5  | 2010 | TPHCM   | Nữ  | Kinh | 5C |
| 97  | Huỳnh Lê Phương | <b>Uyên</b>  | 27 | 10 | 2010 | TPHCM   | Nữ  | Kinh | 5C |
| 98  | Nguyễn Phúc     | <b>Vinh</b>  | 21 | 12 | 2010 | TPHCM   | Nam | Kinh | 5C |
| 99  | Phạm Trần Khánh | <b>Vy</b>    | 26 | 4  | 2010 | TPHCM   | Nữ  | Kinh | 5C |
| 100 | Trần Ngọc Như   | <b>Ý</b>     | 8  | 12 | 2010 | TPHCM   | Nữ  | Kinh | 5C |